

Số: ~~41~~ /TB-HVPNVN

Hà Nội, ngày ~~16~~ tháng ~~5~~ năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả xét tuyển trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025

Căn cứ Thông báo số 08/TB-HVPNVN ngày 24/01/2025 của Học viện Phụ nữ Việt Nam (Học viện) về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025 và kết quả xét tuyển thạc sĩ, Học viện thông báo kết quả xét tuyển các ngành như sau:

1. Ngành Luật.
 2. Ngành Tâm lý học lâm sàng.
- (Danh sách điểm trong file kèm theo)

Thí sinh có nguyện vọng phúc khảo kết quả xét tuyển đề nghị làm **Đơn đề nghị** gửi về Học viện Phụ nữ Việt Nam (qua Phòng Đào tạo).

Thời gian nhận đơn: Từ khi thông báo đến 17h00 ngày 19/5/2025, sau thời gian này nếu thí sinh không nộp đơn phúc khảo, kết quả được xem là chính thức và thí sinh đồng ý với kết quả điểm xét tuyển, Học viện sẽ tiến hành các các bước tiếp theo quy trình.

Mọi thông tin xin liên hệ: Phòng Đào tạo (Phòng 312A, nhà A2), Học viện Phụ nữ Việt Nam.

Điện thoại: 02437751750; 0912347895; 0826228899./.

Nơi nhận:

- Thí sinh dự thi;
- Website Học viện;
- Website Tuyển sinh;
- Lưu VT, ĐT.



Trần Quang Tiến

DANH SÁCH

Điểm xét tuyển thạc sĩ ngành Luật đợt 1 năm 2025

(Kèm theo Thông báo số: **41** /TB-HVPNVN ngày **16** tháng **5** năm 2025
của Học viện Phụ nữ Việt Nam)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm/100
1	Phạm Thế Bình	28/01/1987	Xét tuyển thẳng
2	Nguyễn Đăng Khoa	30/05/1988	87
3	Trần Hoàng Vũ	08/05/1990	80
4	Phan Thị Thu Thủy	11/02/1995	80
5	Phạm Thế Phương	15/01/1974	80
6	Nông Thị Kiều Oanh	06/10/1998	80
7	Lê Quốc Liêm	06/09/1987	78
8	Nguyễn Công Hoan	21/01/2002	77
9	Đào Duy Trĩnh	24/04/1973	75
10	Nguyễn Thị Hường	22/03/1982	72
12	Phạm Thị Nhiên	11/10/1978	72
12	Đặng Thị Thu Trà	21/07/1995	66



DANH SÁCH

Điểm xét tuyển thạc sĩ ngành Tâm lý học lâm sàng đợt 1 năm 2025

(Kèm theo Thông báo số: **41** /TB-HVPNVN ngày **16** tháng **5** năm 2025
của Học viện Phụ nữ Việt Nam)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm/100
1	Đặng Thị Ánh	11/10/1983	Xét tuyển thẳng
2	Nguyễn Việt Bắc	26/03/1994	89
3	Phan Tuấn Vũ	27/10/1994	88
4	Nguyễn Khắc Dũng	12/10/1987	87.5
5	Ngô Thị Phương Thuý	20/04/1992	87
6	Bùi Thị Thu Hiền	19/05/1990	86.5
7	Bùi Thị Nhài	18/07/1989	86.5
8	Bá Thị Lan	26/04/1991	85.5
9	Nguyễn Bá Hoàng Minh	14/06/2000	85.5
10	Lê Thị Vân	30/01/1990	85.5
11	Nguyễn Thị Hương	21/02/1989	85
12	Lê Thị Hương	08/01/1998	85
13	Bùi Thị Kiều Thanh	10/12/1979	85
14	Nguyễn Thu Hà	10/08/1994	85
15	Nguyễn Đình Nhân	04/03/1995	84
16	Phạm Thị Phương	11/08/1994	83.5
17	Nguyễn Thị Ngọc	02/09/1995	83.5
18	Hoàng Thu Trang	11/08/1995	83
19	Nguyễn Ngọc Diệp	05/10/1988	83

PHỤ
ĐẠI
HỌC VIỆN
PHỤ NỮ
VIỆT NAM

✓

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm/100
20	Bùi Thị Phương Thảo	15/02/1990	82.5
21	Nông Thị Ngọc	14/11/1995	82.5
22	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	09/05/2002	82
23	Nguyễn Văn Lợi	23/09/1991	81
24	Nguyễn Thị Luyện	20/10/1989	81
25	Lê Thị Thương	04/06/1994	81
26	Bùi Thị Bích	19/10/1999	81
27	Đỗ Thục Linh	28/08/1997	80
28	Nguyễn Thị Huệ	11/12/1990	80
29	Nguyễn Thị Anh Thư	14/04/1988	80
30	Bế Thị Hoàng Anh	20/10/1987	78.5

